

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẢI PHÁT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 381/CBTT-HP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát

- Mã chứng khoán: HPX
- Địa chỉ: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024-32.080.666 Fax: 024-32.080.566
- Email: info@haiphat.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Công bố Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2022;
- Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát đính chính lại thông tin tại Phụ lục II đính kèm Báo cáo tình hình quản trị năm 2021 Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát số 35/2021/BC-HPX ngày 28/01/2022 như sau:
 - + Thông tin số, ngày ban hành Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT phê duyệt giao dịch với bên có liên quan tại mục số thứ tự 1,2 và 8 (chi tiết nội dung theo bản đính kèm). Lý do đính chính là do lỗi đánh máy.
 - + Thông tin số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT phê duyệt giao dịch với bên có liên quan tại mục số thứ tự 14 (giao dịch ngày 8/7/2021) sửa thành như sau: Thực hiện theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT ngày 01/6/2021 của Hội đồng quản trị về việc thế chấp tài sản để đảm bảo cho nghĩa vụ của Công ty. Ngày 8/7/2021 Công ty đã ký Hợp đồng với bên có liên quan với tư cách là Bên được bảo đảm. Lý do đính chính là làm rõ nội dung Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT ngày 01/6/2021.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/07/2022 tại đường dẫn: <http://www.haiphat.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Ban IR.


**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

PHAN THỊ XUYẾN

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẢI PHÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 383/2022/BC-HPX

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI PHÁT**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.3208.0666 Fax: 024.3208.0566
- Email: Info@haiphat.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.041.685.810.000 đồng.
- Mã chứng khoán: HPX.
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2022	Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2022).

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT).

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Đỗ Quý Hải	Chủ tịch HĐQT	15/12/2003	
2.	Ông Nguyễn Văn Phương	Phó Chủ tịch HĐQT	24/11/2017	
3.	Ông Phạm Minh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Ủy ban chiến lược, Thành viên Ủy ban kiểm toán	27/04/2018	
4.	Ông Lê Việt Dũng	Thành viên HĐQT	27/06/2020	
5.	Ông Trần Vũ Thái Hòa	Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	27/06/2020	
6.	Ông Đỗ Danh Trí	Thành viên độc lập HĐQT	10/10/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT

Trong 06 tháng năm 2022 (Từ tháng 1/2022 đến tháng 06/2022), HĐQT đã tổ chức 02 phiên họp và 23 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

Các cuộc họp HĐQT cũng như lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản đều tuân thủ đúng quy định Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/lấy ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp/lấy ý kiến	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Quý Hải	25/25	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/lấy ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp/lấy ý kiến	Lý do không tham dự họp
2	Ông Nguyễn Văn Phương	25/25	100%	
3	Ông Phạm Minh Tuấn	25/25	100%	
4	Ông Lê Việt Dũng	25/25	100%	
5	Ông Trần Vũ Thái Hòa	25/25	100%	
6	Ông Đỗ Danh Trí	25/25	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị (HĐQT) đối với Ban Tổng Giám đốc

Thực hiện đúng theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy định, quy chế quản trị nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 8/4/2022 và ngày 09/04/2022.
- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động kinh doanh.
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính năm 2021, Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo thường niên.
- Giám sát chỉ đạo việc công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo quy định.
- Giám sát việc thực hiện các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty.
- Giám sát hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Giám sát việc thực hiện các Dự án do Công ty làm chủ đầu tư.
- Giám sát việc thực hiện góp vốn, đầu tư thành lập các công ty.

- Giám sát tình hình hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

- Ủy ban chiến lược thường xuyên tham mưu cho Hội đồng quản trị các định hướng phát triển doanh nghiệp, theo dõi và giám sát việc thực hiện các mục tiêu của Ban Tổng Giám đốc.
- Ủy ban Kiểm toán duy trì hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Pháp luật quy định, đảm bảo tính độc lập, khách quan và tuân thủ Pháp luật. Ủy ban kiểm toán thực hiện đầy đủ các hoạt động giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và cổ đông theo quy định của công ty và quy định của pháp luật.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2022).

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/QĐ-HĐQT	10/1/2022	Công ty vay vốn tại Ngân hàng	100%
2.	01/NQ-HĐQT	11/1/2022	Phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2022.	100%
3.	01A/NQ-HĐQT	12/1/2022	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn 1 Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại số 1 Khu đô thị phía Nam thành phố Bắc Giang.	100%
4.	02/QĐ-HĐQT	17/1/2022	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty.	100%
5.	03/QĐ-HĐQT	26/1/2022	Ban hành Quy chế quản lý công tác kế hoạch và chế độ báo cáo thực hiện.	100%
6.	02/NQ-HĐQT	17/2/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2022.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7.	03/NQ-HĐQT	28/2/2022	Thuê nhà phân phối toàn bộ các sản phẩm cho các Dự án của Công ty.	100%
8.	03A/NQ-HĐQT	07/03/2022	Công ty tham gia đấu thầu để thực hiện Dự án tại tỉnh Bắc Giang.	100%
9.	04/NQ-HĐQT	11/03/2022	Vay vốn tại Ngân hàng	100%
10.	05/NQ-HĐQT	15/03/2022	Thông qua Dự thảo Hợp đồng giữa Công ty với Công ty CP Bê tông xây dựng và thương mại Phúc Thành	100%
11.	06/NQ-HĐQT	16/03/2022	Phiên họp ngày 16/3/2022 để thông qua các nội dung sau: - Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2022. - Sửa đổi quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.	100%
12.	04/QĐ-HĐQT	16/03/2022	Phê duyệt sửa đổi Quy chế bỏ phiếu điện tử	100%
13.	04A/QĐ-HĐQT	30/03/2022	Thông qua Báo cáo tài chính Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam	100%
14.	04B/QĐ-HĐQT	30/03/2022	Thông qua Báo cáo tài chính Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Địa ốc Ruby	100%
15.	04C/QĐ-HĐQT	30/03/2022	Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Một thành viên Diamond IC	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16.	04D/QĐ-HĐQT	30/03/2022	Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Heritage Việt Nam	100%
17.	04E/QĐ-HĐQT	30/03/2022	Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Một thành viên Hải Phát - Bình Thuận	100%
18.	04F/QĐ-HĐQT	30/03/2022	Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Sapphire	100%
19.	05/QĐ-HĐQT	31/03/2022	Thông qua kế hoạch đầu tư kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Địa ốc Châu Sơn	100%
20.	06/QĐ-HĐQT	31/03/2022	Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam	100%
21.	07/QĐ-HĐQT	31/03/2022	Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH Một thành viên Diamond IC	100%
22.	08/QĐ-HĐQT	31/03/2022	Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH Một thành viên Hải Phát - Bình Thuận	100%
23.	09/QĐ-HĐQT	31/03/2022	Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung của Hợp đồng mua bán vật tư giữa Công ty với Công ty cổ phần Bê tông xây dựng và Thương mại Phúc Thành	100%
24.	10/QĐ-HĐQT	25/04/2022	Thông qua việc góp vốn thành lập	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Công ty TNHH Mai Pha Peninsula và cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp tại doanh nghiệp	
25.	07/NQ-HĐQT	25/04/2022	Thế chấp tài sản đảm bảo cho việc phát hành trái phiếu.	100%
26.	11/QĐ-HĐQT	26/04/2022	Thông qua chủ trương để Công ty tài trợ kinh phí lập quy hoạch phân khu cho Dự án tại tỉnh Lạng Sơn.	100%
27.	08/NQ-HĐQT	10/05/2022	Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty.	100%
28.	12/QĐ-HĐQT	16/5/2022	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 của Công ty TNHH MTV Diamond IC	100%
29.	13/QĐ-HĐQT	16/5/2022	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 của Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam	100%
30.	14/QĐ-HĐQT	16/5/2022	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 của Công ty TNHH MTV Hải Phát - Bình Thuận	100%
31.	09/NQ-HĐQT	31/5/2022	Phiên họp ngày 31/5/2022 thông qua các nội dung sau: - Báo cáo ước thực hiện mục tiêu, tiến độ các Dự án và thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 06 tháng đầu năm 2022 của Công ty.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Thông qua mục tiêu, tiến độ các Dự án và kế hoạch kinh doanh 06 tháng cuối năm 2022 của Công ty.	
32.	15/QĐ-HĐQT	2/6/2022	Tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Sapphire	100%
33.	10/NQ-HĐQT	9/6/2022	Phê duyệt chủ trương Công ty hợp tác đầu tư để thực hiện Dự án đầu tư.	100%
34.	16/QĐ-HĐQT	10/6/2022	Góp vốn thành lập Công ty cổ phần Đầu tư Greenland Bắc Giang và cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp tại doanh nghiệp	100%
35.	17/QĐ-HĐQT	20/6/2022	Chuyển nhượng quyền sử dụng đất của Công ty.	100%
36.	17A/QĐ-HĐQT	21/6/2022	Chuyển nhượng quyền sử dụng đất của Công ty.	100%
37.	18/QĐ-HĐQT	27/6/2022	Ban hành Quy chế công bố thông tin sửa đổi của Công ty	100%

III. Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng năm 2022).

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán.

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Vũ Thái Hòa	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán	27/06/2020	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban kiểm toán	Trình độ chuyên môn
2	Ông Phạm Minh Tuấn	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	15/10/2020	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Vũ Thái Hòa	01/01	100%	100%	
2	Ông Phạm Minh Tuấn	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông.

Ủy ban Kiểm toán thực hiện giám sát thông qua:

- Trực tiếp theo dõi hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của HĐQT.
- Làm việc trực tiếp với từng thành viên Ban điều hành để nắm được tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát thông qua kênh báo cáo và tiếp xúc với Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính, Kế toán trưởng, Giám đốc Ban Kiểm toán nội bộ, Giám đốc Ban Pháp chế.
- Giám sát thông qua kênh báo cáo và tiếp xúc với đơn vị Kiểm toán độc lập.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Ủy ban Kiểm toán luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành và các cán bộ liên quan trong khuôn khổ thực hiện giám sát của mình.
- Ban điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng kịp thời các yêu cầu về thông tin phục vụ yêu cầu giám sát của Ủy ban Kiểm toán.

- Ủy ban Kiểm toán thực hiện báo cáo định kỳ kết quả giám sát lên HĐQT.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Ông Đoàn Hòa Thuận	30/03/1975	Thạc sỹ Kinh tế	24/07/2018
2.	Ông Đinh Thế Quỳnh	22/06/1985	Cử nhân Kinh tế	02/4/2019
3.	Ông Đỗ Quý Thành	03/06/1975	Kỹ sư Xây dựng dân dụng - công nghiệp	02/03/2020
4.	Ông Phạm Huy Thông	31/12/1978	Cử nhân Kinh tế	04/05/2020
5.	Ông Nguyễn Trọng Thiết	12/9/1983	Kỹ sư Xây dựng	04/05/2020
6.	Ông Ngô Quốc Huân	10/3/1985	Kỹ sư Điện	04/05/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Lê Hồng Sơn	11/8/1971	Cử nhân Tài chính Kế toán	04/05/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các vị trí quản lý của Công ty đã tham gia các buổi đào tạo cần thiết và được báo cáo tại các kỳ báo cáo trước.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm báo cáo.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm báo cáo.

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát**

Không phát sinh.

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

Không phát sinh.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2022).

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm báo cáo.

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:**

Không phát sinh.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không phát sinh.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đỗ Quý Hải





PHỤ LỤC I - DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 30/06/2022

(Đính kèm báo cáo quản trị 6 tháng năm 2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I - Hội đồng quản trị									
1	Ông Đỗ Quý Hải		Chủ tịch HĐQT			15/12/2003, ngày bắt đầu nhiệm kỳ mới (2018-2023) từ 27/4/2018			Người nội bộ, cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
2	Ông Nguyễn Văn Phương		Phó Chủ tịch HĐQT			24/11/2017, ngày bắt đầu nhiệm kỳ mới (2018-2023) từ 27/4/2018			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3	Ông Phạm Minh Tuấn		Phó Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch ủy ban chiến lược, Thành viên Ủy ban kiểm toán			27/04/2018			Người nội bộ
4	Ông Lê Việt Dũng		Thành viên HĐQT			27/06/2020			Người nội bộ
5	Ông Trần Vũ Thái Hòa		Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán			27/06/2020			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
6	Ông Đỗ Danh Tri		Thành viên độc lập HDQT			10/10/2020			Người nội bộ
II – Ban Tổng Giám đốc									
1	Ông Đoàn Hòa Thuận		Tổng giám đốc			24/07/2018			Người nội bộ
2	Ông Đinh Thê Quỳnh		Phó Tổng Giám đốc			02/4/2019			Người nội bộ
3	Ông Đỗ Quý Thành		Phó Tổng Giám đốc			02/03/2020			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
4	Ông Phạm Huy Thông		Phó Tổng Giám đốc			04/05/2020			Người nội bộ
5	Ông Nguyễn Trọng Thiệt		Phó Tổng Giám đốc			04/05/2020			Người nội bộ
6	Ông Ngô Quốc Huân		Phó Tổng Giám đốc			04/05/2020			Người nội bộ
III – Kế toán trưởng									
1	Ông Lê Hồng Sơn		Kế toán trưởng			04/05/2020			Người nội bộ


STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
IV – Thư ký Công ty									
1	Bà Phan Thị Xuyên		Thư ký Công ty kiêm Người được ủy quyền Công bố thông tin			28/12/2020			Người nội bộ
V – Người phụ trách quản trị Công ty									
1	Đoàn Hòa Thuận		Tổng Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty			03/3/2018			Người nội bộ
VI. Người được ủy quyền công bố thông tin									

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Bà Phan Thị Xuyên		Thư ký Công ty kiêm Người được ủy quyền Công bố thông tin			19/4/2021			Người nội bộ
VII. Ban Kiểm toán nội bộ									
1	Ông Hoàng Việt Anh		Giám đốc Ban Kiểm toán nội bộ			21/01/2021			Người nội bộ
VIII - Tổ chức có liên quan									
1	Công ty TNHH HP Hospitality Nha Trang					28/09/2017			Công ty con

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
2	Công ty TNHH Một thành viên Hải Phát – Bình Thuận					08/1/2019			Công ty con
3	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển Địa ốc Ruby					31/10/2019			Công ty con



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
4	Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Heritage Việt Nam					15/05/2020			Công ty con
5	Công ty TNHH MTV Đầu tư Sapphire					25/09/2020			Công ty con
6	Công ty TNHH MTV Diamond IC					05/11/2020			Công ty con



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
7	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam					05/11/2020			Công ty con
8	Công ty TNHH Mai Pha Peninsula					28/4/2022		Thành lập mới	Công ty con

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

PHỤ LỤC II: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
TẠI NGÀY 30/06/2022

(Đính kèm báo cáo quản trị 6 tháng năm 2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty Cổ phần Kinh doanh Địa ốc Hải Phát	Tổ chức có liên quan của người nội bộ			03/03/2022	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 28/2/2022	Hợp đồng môi giới bất động sản	
2.	Công ty cổ phần bê tông xây dựng và thương mại Phúc Thành	Tổ chức có liên quan của người nội bộ			15/3/2022	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 15/3/2022	Hợp đồng mua bán vật tư, giá trị Hợp đồng 9.981.293.000 đồng	
3.	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển Địa ốc Ruby	Công ty con			05/01/2022	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Hợp đồng hợp tác đầu tư, vốn góp đầu tư 145.000.000.000 đồng	

PHỤ LỤC III- DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TẠI THỜI ĐIỂM NGÀY 30/06/2022

(Đính kèm báo cáo quản trị 6 tháng năm 2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát)

STT	Họ tên	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I - Thành viên Hội đồng quản trị								
1.	Ông Đỗ Quý Hải		Chủ tịch HĐQT			121.784.664	40,04%	
Cá nhân có liên quan của Ông Đỗ Quý Hải								
1.1.	Ông Đỗ Quý Bang					0	0%	Bố đẻ
1.2.	Bà Nguyễn Thị Nhân					0	0%	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.3.	Bà Chu Thị Lương					11.417.435	3,75%	Vợ
1.4.	Bà Đỗ Minh Ngọc					0	0%	Con đẻ
1.5.	Ông Đỗ Quý Hoàng Sơn					0	0%	Con đẻ
1.6.	Ông Đỗ Quý Hiền					0	0%	Con đẻ
1.7.	Bà Đỗ Minh Châu			Còn nhớ		0	0%	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8.	Ông Đỗ Quý Chiến					0	0%	Anh ruột
1.9.	Ông Đỗ Quý Đường					3.041.694	1,0%	Em ruột
1.10.	Ông Đỗ Quý Thành		Phó Tổng Giám đốc			8.918.576	2,93%	Em ruột
1.11.	Bà Nghiêm Thị Mai					0	0%	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.12.	Bà Nguyễn Thị Thu Hải					0	0,0%	Em dâu
1.13.	Bà Lê Thị Chúc					0	0,0%	Em dâu
<i>Tổ chức có liên quan của Ông Đỗ Quý Hải</i>								
1.14.	Công ty Cổ phần Thương mại Địa ốc Bình Minh		Chủ tịch HĐQT			0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.18.	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
1.19.	Công ty TNHH Mai Pha Peninsula		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
2.	Ông Nguyễn Văn Phương		Phó Chủ tịch HĐQT			608.337	0,20%	

Cá nhân có liên quan của Ông Nguyễn Văn Phương

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.1.	Ông Nguyễn Văn Cử					0	0%	Bố đẻ
2.2.	Bà Nguyễn Thị Thu Vân					0	0%	Vợ
2.3.	Ông Nguyễn Hải Nam			Còn nhỏ		0	0%	Con đẻ
2.4.	Bà Nguyễn Thị Vân Anh			Còn nhỏ		0	0%	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5.	Bà Nguyễn Thị Thu Hương					402	0,0001%	Em ruột
2.6.	Ông Nguyễn Công Long					0	0%	Bố vợ
2.7.	Bà Nguyễn Thị Thu Dung					0	0%	Mẹ vợ
2.8.	Ông Vũ Mạnh Quang					0	0%	Em rể
<i>Tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Văn Phương</i>								

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.9.	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát Thủ Đức		Phó chủ tịch HĐQT trực kiêm Tổng Giám đốc			0	0,0%	
2.10.	Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 5 – CTCP		Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội			0	0,0%	
2.11.	Công ty Cổ phần Hải Phát Kinh Bắc		Chủ tịch HĐQT			0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.12.	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại QHP		sở hữu 40% Vốn Điều Lệ			0	0,0%	
2.13.	Công ty TNHH HP Hospitality Nha Trang		Chủ tịch HĐQT			0	0,0%	
2.14.	Công ty TNHH một thành viên Hải Phát – Bình Thuận		Chủ tịch Công ty			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.15.	Công ty CP Tư vấn kiến trúc và Quy hoạch OPAL Việt Nam		Chủ tịch HĐQT (Sở hữu 20% Vốn điều lệ)			0	0%	
3.	Ông Phạm Minh Tuấn		Phó Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Ủy Ban chiến lược, Thành viên Ủy ban Kiểm toán			19.463	0,0064%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Phạm Minh Tuấn</i>								

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.1.	Bà Nguyễn Thị Lê Dung					1.216.677	0,40%	Me đẻ
3.2.	Bà Nguyễn Phương Thúy					0	0%	Vợ
3.3.	Ông Phạm Minh Duy			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
3.4.	Ông Phạm Minh Hải			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
3.5.	Ông Phạm Minh Đức			Còn nhỏ		0	0%	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6.	Ông Nguyễn Văn Đôn					0	0%	Bố vợ
3.7.	Bà Nguyễn Thị Phương					0	0%	Mẹ vợ
<i>Tổ chức có liên quan của Ông Phạm Minh Tuấn</i>								
3.8.	Công ty TNHH Phát triển Địa ốc Hải Phong		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			0	0,0%	
4.	Ông Lê Việt Dũng		Thành viên HĐQT			1.419.457	0,47%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Lê Việt Dũng</i>								
4.1.	Bà Lê Thị Hoàng Anh					0	0,0%	Vợ
4.2.	Ông Lê Tiến Minh			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
4.3.	Ông Lê Tiến Quang			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
4.4.	Bà Lê Thị Nga					0	0,0%	Chị ruột
4.5.	Ông Lê Tiến Hùng					472.056	0,16%	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6.	Ông Lê Hồng Quý					0	0,0%	Bố vợ
4.7.	Bà Hoàng Thị Thúy Vân					0	0,0%	Mẹ vợ
4.8.	Ông Trần Nam Hà					0	0,0%	Anh rể
4.9.	Bà Bùi Thị Hải Yến					0	0,0%	Chị dâu

Tổ chức có liên quan của Ông Lê Việt Dũng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.10.	Công ty Cổ phần Đầu tư Đại Đông Á		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
4.11.	Công ty Cổ phần đầu tư 283		Chủ tịch HĐQT (sở hữu 60% VDL)			0	0%	
4.12.	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng và đô thị đường sắt		Thành viên HĐQT (Sở hữu 10% VDL)			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.	Ông Trần Vũ Thái Hòa		Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán			0	0,0%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Trần Vũ Thái</i>								
5.1.	Ông Trần Quốc Tấn					0	0,0%	Bố đẻ
5.2.	Bà Vũ Thị Tấn					0	0,0%	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3.	Bà Bùi Thị Thủy Linh					0	0,0%	Vợ
5.4.	Bà Trần Vũ Ngọc Khánh			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
5.5.	Ông Trần Vũ Thái Long			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
5.6.	Bà Trần Thị Thái Bình					0	0,0%	Em ruột
5.7.	Ông Bùi Văn Mạnh					0	0,0%	Bố vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.8.	Bà Đỗ Thị Phao					0	0,0%	Mẹ vợ
5.9.	Ông Đỗ Văn Huy					0	0,0%	Em rể
Tổ chức có liên quan của Ông Trần Vũ Thái Hòa								
5.10.	Công ty cổ phần Đầu tư thương mại và phát triển Thái Bình		Chủ tịch HĐQT			0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				1				
5.11.	Công ty cổ phần Đầu tư Xây lắp Hòa Bình		Chủ tịch HĐQT	1		0	0,0%	
6.	Ông Đỗ Danh Trí		Thành viên HĐQT độc lập	1		0	0,0%	

Cá nhân có liên quan của Ông Đỗ Danh Trí

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.1.	Ông Đỗ Danh Xét					0	0%	Bố đẻ
6.2.	Bà Ngô Thị Trang Nhung					0	0%	Vợ
6.3.	Ông Đỗ Danh Phúc			Còn nhỏ		0	0%	Con đẻ
6.4.	Bà Đỗ Minh Châu			Còn nhỏ		0	0%	Con đẻ
6.5.	Ông Đỗ Danh Đức			Còn nhỏ		0	0%	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.6.	Đỗ Danh Hiếu			Còn nhỏ		0	0%	Con đẻ
6.7.	Ông Ngô Văn Ý					0	0%	Bố vợ
6.8.	Bà Bùi Thị Huyền					0	0%	Mẹ vợ
Tổ chức có liên quan của Ông Đỗ Danh Trí								
6.9.	Công ty cổ phần Đầu tư Địa ốc Vượng Phát		Thành viên HĐQT			0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
II - Ban Tổng Giám đốc								
1.	Ông Đoàn Hòa Thuận		Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty			0	0%	
Cá nhân có liên quan của Ông Đoàn Hòa Thuận								
1.1.	Ông Đoàn Hữu Thanh					0	0,0%	Bố đẻ
1.2.	Bà Bùi Thị My					0	0,0%	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.3.	Bà Lâm Thị Thanh Lan					0	0,0%	Vợ
1.4.	Ông Đoàn Khánh Thuận			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
1.5.	Bà Đoàn Thị Thu Hồng			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
1.6.	Ông Đoàn Hữu Thực					0	0,0%	Anh ruột
1.7.	Bà Đoàn Thị Minh Châu					0	0,0%	Chị ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8.	Ông Lâm Văn Rõng					0	0,0%	Bố vợ
1.9.	Bà Lê Thị Kim Hoa					0	0,0%	Mẹ vợ
1.10.	Ông Vũ Thanh Tùng					0	0,0%	Anh rể
1.11.	Bà Bùi Thị Huệ					0	0,0%	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<i>Tổ chức có liên quan của Ông Đoàn Hòa Thuận (Không có)</i>								
2.	Ông Đinh Thế Quỳnh		Phó Tổng giám đốc			0	0,0%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Đinh Thế Quỳnh</i>								
2.1.	Ông Đinh Cộng Hòa					0	0,0%	Bồ đê
2.2.	Ông Đinh Trường Sơn					0	0,0%	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3.	Bà Nguyễn Thị Liên Anh					0	0,0%	Vợ
2.4.	Bà Đinh Anh Tú			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
2.5.	Ông Đinh Phúc An			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
2.6.	Bà Trần Minh Thêu					0	0,0%	Chị dâu
2.7.	Ông Nguyễn Văn Tuấn					0	0,0%	Bố Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.8.	Bà Lê Thị Viễn					0	0,0%	Mẹ vợ
Tổ chức có liên quan của Ông Đinh Thế Quỳnh								
2.9.	Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Hải Phát		Phó Tổng Giám đốc			0	0,0%	
2.10.	Công ty cổ phần Hải Phát Retail (Tên cũ Công ty Cổ phần Địa ốc Châu Sơn)		Chủ tịch Hội đồng quản trị			0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.11.	Công ty cổ phần Khách sạn và Nghỉ dưỡng IWG		Chủ tịch Hội đồng quản trị			0	0,0%	
2.12.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị PSP		Thành viên HĐQT			0	0,0%	
2.13.	Công ty cổ phần Kinh doanh địa ốc Hải Phát		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc (Sở hữu 15% vốn điều lệ)			0	0,0%	Mới thành lập

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.	Ông Phạm Huy Thông		Phó Tổng giám đốc			11.677	0,004%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Phạm Huy Thông</i>								
3.1.	Bà Nguyễn Thị Loan					0	0,0%	Me đẻ
3.2.	Bà Hồ Thị Phương Thảo					0	0,0%	Me vợ
3.3.	Bà Nguyễn Thị Phương Nhung					0	0,0%	Vợ
3.4.	Bà Phạm Phương Anh			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.5.	Ông Phạm Huy Hùng			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
3.6.	Bà Phạm Bảo Châu			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
3.7.	Ông Phạm Ngọc Thái					0	0,0%	Em ruột
3.8.	Ông Phạm Trường Minh					0	0,0%	Em ruột
3.9.	Bà Nguyễn Thu Hằng					0	0,0%	Em dâu
3.10.	Bà Hoàng Thị Kiều Oanh					0	0,0%	Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<i>Tổ chức có liên quan của Ông Phạm Huy Thông (Không có)</i>								
4.	Ông Nguyễn Trọng Thiết		Phó Tổng giám đốc			3.890	0,001%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Nguyễn Trọng Thiết</i>								
4.1.	Ông Nguyễn Sỹ Thắng					0	0,0%	Bố đẻ
4.2.	Bà Nguyễn Thị Thịnh					0	0,0%	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.3.	Bà Nguyễn Thị Hằng Nga					402	0,0001%	Vợ
4.4.	Ông Nguyễn Trọng Long			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
4.5.	Ông Nguyễn Minh Sơn			Còn nhỏ		0	0,0%	Con đẻ
4.6.	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng					0	0,0%	Chị ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.7.	Ông Nguyễn Trọng Lợi					0	0,0%	Anh ruột
4.8.	Bà Nguyễn Thị Liên					0	0,0%	Chị ruột
4.9.	Ông Nguyễn Trọng Thanh					0	0,0%	Anh ruột
4.10.	Bà Phạm Thị Thanh Hằng					0	0,0%	Mẹ Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.11.	Ông Nguyễn Bảo Cương					0	0,0%	Anh rể
4.12.	Bà Nguyễn Thùy Ninh					0	0,0%	Chị dâu
4.13.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Huyền					0	0,0%	Chị dâu
4.14.	Ông Nguyễn Xuân Phước					0	0,0%	Anh rể
<i>Tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Trọng Thiết</i>								

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.15.	Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Heritage Việt Nam		Chủ tịch Công ty			0	0,0%	
4.16.	Công ty TNHH MTV Diamond IC		Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty			0	0,0%	
4.17.	Công ty TNHH Mai Pha Peninsula		Tổng Giám đốc			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.18.	Công ty cổ phần Greenland Bắc Giang		Thành viên HĐQT			0	0%	
5.	Ông Ngô Quốc Huân		Phó Tổng giám đốc			3.890	0,001%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Ngô Quốc Huân</i>								
5.1.	Ông Ngô Văn Thành					0	0,0%	Bỏ đề

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.2.	Bà Nguyễn Thị Hào					0	0,0%	Mẹ đẻ
5.3.	Ông Nguyễn Văn Ngự					0	0,0%	Bố vợ
5.4.	Bà Nguyễn Thị Loan					0	0,0%	Mẹ vợ
5.5.	Bà Nguyễn Thị Thu Hà					402	0,0001%	Vợ
5.6.	Ông Ngô Trí Kiên			Còn nhỏ	1	0	0,0%	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.7.	Ông Ngô Tiến Dũng			Còn nhớ	1	0	0,0%	Con
5.8.	Ông Ngô Duy Huân					0	0,0%	Anh ruột
5.9.	Bà Nguyễn Thị Bích Liên					0	0,0%	Chị dâu
Tổ chức có liên quan của Ông Ngô Quốc Huân								
5.10.	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam		Chủ tịch Công ty			0	0,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.	Ông Đỗ Quý Thành		Phó Tổng giám đốc			8.918.576	2,93%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Đỗ Quý Thành</i>								
6.1.	Ông Đỗ Quý Bang					0	0,0%	Bố đẻ
6.2.	Bà Nguyễn Thị Nhân					0	0,0%	Mẹ đẻ
6.3.	Ông Nguyễn Xuân Hạnh					0	0,0%	Bố vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.4.	Bà Phạm Thị Hồng					0	0,0%	Mẹ vợ
6.5.	Nguyễn Thị Thu Hải					0	0,0%	Vợ
6.6.	Đỗ Quý Việt Anh					0	0,0%	Con đẻ
6.7.	Đỗ Nguyễn Bảo Thư					0	0,0%	Con đẻ
6.8.	Ông Đỗ Quý Hải		Chủ tịch HĐQT			121.784.664	40,04%	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.9.	Ông Đỗ Quý Chiên					0	0,0%	Anh ruột
6.10.	Ông Đỗ Quý Đường					3.041.694	1,0%	Anh ruột
6.11.	Bà Chu Thị Lương					11.417.435	3,75%	Chị dâu
6.12.	Lê Thị Chúc					0	0,0%	Chị dâu
Tổ chức có liên quan của Ông Đỗ Quý Thành								

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.13.	Công ty cổ phần Hải Phát Retail (Tên cũ Công ty Cổ phần Địa ốc Châu Sơn)		Phó Tổng Giám đốc			0	0,0%	
6.14.	Công ty Công ty CP bê tông Xây dựng và Thương mại Phúc Thành		Sở hữu 30% Vốn Điều lệ			0	0,0%	
III- Kế Toán trưởng								
1.	Ông Lê Hồng Sơn		Kế toán trưởng			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Lê Hồng Sơn</i>								
1.1.	Ông Lê Trung Lam					0	0,0%	Bố đẻ
1.2.	Bà Trịnh Thị Băng					0	0,0%	Mẹ đẻ
1.3.	Bà Đặng Thị Lan					0	0,0%	Vợ
1.4.	Bà Lê Nguyệt Minh					0	0,0%	Con ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.5.	Bà Lê Thị Hà Thu					0	0,0%	Em ruột
1.6.	Ông Đặng Quang Huy					0	0,0%	Bố vợ
1.7.	Bà Phạm Thị Nền					0	0,0%	Mẹ vợ
1.8.	Ông Trần Kiên					0	0,0%	Em rể

Tổ chức có liên quan của Ông Lê Hồng Sơn

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.9.	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Vân Phong		Ủy viên HĐQT			0	0,0%	
1.10.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bắc Hà		Trưởng ban kiểm soát			0	0,0%	

IV - Người phụ trách quản trị công ty

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Đoàn Hòa Thuận		Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty	Thông tin như nêu tại Mục 1, Phần II (Ban Tổng Giám đốc)	Thông tin như nêu tại Mục 1, Phần II (Ban Tổng Giám đốc)	0	0 %	

Cá nhân có liên quan của Ông Đoàn Hòa Thuận (Thông tin như nêu tại Mục 1.1. đến 1.11 Phần II (Ban Tổng Giám đốc))

Tổ chức có liên quan của Ông Đoàn Hòa Thuận (Không có)

V- Người được ủy quyền công bố thông tin

1.	Bà Phan Thị Xuyên		Người được ủy quyền công bố thông tin kiêm Thư ký công ty			12	0,0001%	
----	-------------------	--	---	--	--	----	---------	--

Cá nhân có liên quan của Bà Phan Thị Xuyên

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.1.	Ông Phan Quốc Khánh					0	0,0%	Bố đẻ
1.2.	Bà Ngô Thị Liên					0	0,0%	Mẹ đẻ
1.3.	Bà Nguyễn Thị Quế					0	0,0%	Mẹ chồng
1.4.	Ông Trần Văn Huynh					0	0,0%	Chồng
1.5.	Bà Trần Thị Châu Giang			Còn nhỏ		0	0,0%	Con ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.6.	Ông Trần Đăng Nhật Minh			Còn nhỏ		0	0,0%	Con ruột
1.7.	Bà Phan Thị Hòa					0,0	0,0%	Chị ruột
1.8.	Bà Phan Thị Luyên					0	0,0%	Chị ruột
1.9.	Ông Phan Quốc Khải					0	0,0%	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.10.	Ông Trần Văn Gia					0	0,0%	Anh rể
1.11.	Ông Đoàn Đức Lương					0	0,0%	Anh rể
1.12.	Bà Lê Thị Hạnh					0	0,0%	Em dâu
Tổ chức có liên quan của Bà Phan Thị Xuyên (Không có)								
VI – Thư ký công ty								
1	Bà Phan Thị Xuyên		Người được ủy quyền công bố thông tin			12	0,0001%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			kiêm Thư ký Công ty	cấp ngày 11/7/2014				
<i>Cá nhân có liên quan của Bà Phan Thị Xuyên (Thông tin như nêu tại Mục 2.1. đến 2.12 Phần V (Người được ủy quyền công bố thông tin))</i>								
<i>Tổ chức có liên quan của Bà Phan Thị Xuyên (Không có)</i>								
VII Ban kiểm toán nội bộ								
1	Hoàng Việt Anh		Giám đốc Ban Kiểm toán nội bộ			0	0%	
<i>Cá nhân có liên quan của Ông Hoàng Việt Anh</i>								
1.1.	Bà Nguyễn Thị Hằng					0	0%	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.2.	Ông Nguyễn Đại Sơn					0	0%	Bố vợ
1.3.	Bà Nguyễn Thị Thu Hà					0	0%	Mẹ vợ
1.4	Nguyễn Thương Hà					0	0%	Vợ
1.5	Hoàng Đăng Minh			Còn nhỏ		0	0%	Con ruột
1.6	Hoàng Thảo Vy			Còn nhỏ		0	0%	Con ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Ông Hoàng Bình Anh					0	0%	Anh ruột
1.8	Ông Hoàng Hà Anh					0	0%	Anh ruột
1.9	Bà Ngô Thị Phương Nga					0	0%	Chị dâu

Tổ chức có liên quan của Ông Hoàng Việt Anh (Không có)



**Bản đính chính thông tin Phụ lục II - Báo cáo tình hình quản trị năm 2021 kèm theo
Ban công bố thông tin số 381 /CBTT-HP ngày 30 / 7 /2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát**

Tại Phụ lục II của Báo cáo tình hình quản trị năm 2021 đã công bố như sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty TNHH MTV Diamond IC	Công ty con, tổ chức có liên quan của người nội bộ			04/01/2021	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 8.538.500.000 đồng	
					08/01/2021	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 1.661.270.000 đồng	
					08/01/2021	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 11.336.150.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Công ty TNHH MTV Diamond IC	Công ty con, tổ chức có liên quan của người nội bộ	1 1		08/01/2021	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 8.253.280.000 đồng	
01/4/2021					Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 1.742.000.000 đồng		
01/4/2021					Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 1.455.000.000 đồng		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Công ty TNHH MTV Diamond IC	Công ty con, tổ chức có liên quan của người nội bộ			06/01/2021	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 552.655.400 đồng	
14/01/2021					Quyết định số 67/QĐ-HĐQT ngày 17/09/2018	Quản lý vốn tập trung		
16/12/2021					Quyết định số 71/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí		

50
C
Đ
H
A
90

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HDQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Công ty TNHH MTV Diamond IC	Công ty con, tổ chức có liên quan của người nội bộ			18/12/2021	Quyết định số 71/2019/QĐ-HDQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí	
					18/12/2021	Quyết định số 71/2019/QĐ-HDQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí	
2.	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam	Công ty con, Tổ chức có liên quan của người nội bộ			14/4/2021	Nghị quyết số 32/NQ-HDQT ngày 15/10/2020	Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công, giá trị Hợp đồng là 7.006.967.413 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
					14/01/2021	Quyết định số 67/QĐ-HĐQT ngày 17/09/2018	Quản lý vốn tập trung	
	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam	Công ty con, Tổ chức có liên quan của người nội bộ			06/08/2021	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT ngày 15/10/2020	Tư vấn thường xuyên, giá trị Hợp đồng là 347.958.188 đồng	
					16/12/2021	Quyết định số 71/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
8	Công ty cổ phần Khách sạn và Nghi dưỡng IWG	Tổ chức có liên quan của người nội bộ			13/3/2021	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 13/3/2021	Tư vấn quản lý vận hành dự án, giá trị Hợp đồng 220.000.000 đồng	

Nay chúng tôi xin đính chính lại như sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty TNHH MTV Diamond IC	Công ty con, tổ chức có liên quan của người nội bộ	0109403977 do phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2020	Tầng 5, tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	04/01/2021	<i>Quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020</i>	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 8.538.500.000 đồng	
					08/01/2021	<i>Quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020</i>	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 1.661.270.000 đồng	
					08/01/2021	<i>Quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020</i>	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 11.336.150.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Công ty TNHH MTV Diamond IC	Công ty con, tổ chức có liên quan của người nội bộ	0109403977 do phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2020	Tầng 5, tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	08/01/2021	<i>Quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020</i>	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 8.253.280.000 đồng	
01/4/2021					<i>Quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020</i>	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 1.742.000.000 đồng		
01/4/2021					<i>Quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020</i>	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 1.455.000.000 đồng		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Công ty TNHH MTV Diamond IC	Công ty con, tổ chức có liên quan của người nội bộ	0109403977 do phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2020	Tầng 5, tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	06/01/2021	<i>Quyết định số 55/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020</i>	Tư vấn đầu tư, giá trị Hợp đồng là 552.655.400 đồng	
14/01/2021					Quyết định số 67/QĐ-HĐQT ngày 17/09/2018	Quản lý vốn tập trung		
16/12/2021					Quyết định số 71/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Công ty TNHH MTV Diamond IC	Công ty con, tổ chức có liên quan của người nội bộ	0109403977 do phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2020	Tầng 5, tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	18/12/2021	Quyết định số 71/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí	
18/12/2021					Quyết định số 71/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí		
2.	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam	Công ty con, Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0109403984 do phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2020	Tầng 5, tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	14/4/2021	Quyết định số 54/QĐ-HĐQT ngày 10/12/2020	Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công, giá trị Hợp đồng là 7.006.967.413 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Topaz PM Việt Nam	Công ty con, Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0109403984 do phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/11/2020	Tầng 5, tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	14/01/2021	Quyết định số 67/QĐ-HDQT ngày 17/09/2018	Quản lý vốn tập trung	
					06/08/2021	Quyết định số 54/QĐ-HDQT ngày 10/12/2020	Tư vấn thường xuyên, giá trị Hợp đồng là 347.958.188 đồng	
					16/12/2021	Quyết định số 71/2019/QĐ-HDQT ngày 25/12/2019	Chuyển giao chi phí	
8	Công ty cổ phần Khách sạn và Nghỉ dưỡng IWG	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0108831056 do phòng ĐKKD-Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/07/2019	Tầng 5, tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	13/3/2021	Nghị quyết số 04/NQ-HDQT ngày 12/3/2021	Tư vấn quản lý vận hành dự án, giá trị Hợp đồng 220.000.000 đồng	